

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **1039/STP-XDKTVB**
V/v góp ý dự thảo Quyết định
Quy định hạn mức giao đất,
công nhận quyền sử dụng đất,
nhận chuyển quyền sử dụng đất
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Lâm Đồng, ngày **08** tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1424/STNMT-QLĐĐ ngày 10/6/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đăng tải, góp ý dự thảo Quyết định quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận chuyển quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là dự thảo Quyết định). Sau khi nghiên cứu nội dung của dự thảo Quyết định và các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến góp ý như sau:

1. Đối với dự thảo Quyết định

- Tại phần căn cứ:

Tại căn cứ thứ năm tới căn cứ thứ bảy: Cơ quan soạn thảo căn cứ Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, tuy nhiên, các căn cứ này chưa được ban hành, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa phần căn cứ cho phù hợp.

Tại phần kết thúc phần căn cứ: Đề nghị cơ quan soạn thảo thay dấu phẩy “,” bằng dấu chấm “.” khi kết thúc phần căn cứ cho phù hợp với khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định về căn cứ ban hành văn bản: “Căn cứ ban hành văn bản được thể hiện bằng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, cỡ chữ 14, trình bày dưới phần tên của văn bản; sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), **dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu chấm(.)**”.

- Tại khoản 1 Điều 1: Cơ quan soạn thảo quy định: “**Hạn mức giao đất nông nghiệp, gồm: đất trồng cây hằng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất là rừng trồng cho cá nhân theo quy định tại khoản 4 Điều 139 của Luật Đất đai**”. Tuy nhiên, theo khoản 2 Điều 9 Luật Đất đai năm 2024 quy định về phân loại đất:

“2. Nhóm đất nông nghiệp bao gồm các loại đất sau đây:

a) Đất trồng cây hằng năm, gồm đất trồng lúa và đất trồng cây hằng năm khác;

b) Đất trồng cây lâu năm;

c) Đất lâm nghiệp, gồm **đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất**;



d) Đất nuôi trồng thủy sản;

đ) Đất chăn nuôi tập trung;

e) Đất làm muối;

g) Đất nông nghiệp khác”.

Sở Tư pháp nhận thấy đối với đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất chăn nuôi tập trung cơ quan soạn thảo chưa quy định. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình cụ thể nội dung này, để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- **Tại khoản 2 Điều 1:** Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ dấu phẩy “,” sau nội dung “*theo quy định tại khoản 5*” cho phù hợp. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ dự thảo để chỉnh sửa nội dung này cho thống nhất.

- **Tại Điều 2:** Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đối tượng áp dụng “Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc” cho phù hợp với đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại toàn bộ dự thảo để bổ sung đối tượng áp dụng cho phù hợp, tránh trường hợp bỏ sót đối tượng áp dụng.

- **Tại Điều 3:** Cơ quan soạn thảo quy định các nội dung về hạn mức, tuy nhiên, cơ quan soạn thảo chưa xây dựng nội dung dự thảo Tờ trình. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình cụ thể các hạn mức đề xuất tại dự thảo Tờ trình, để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. Ngoài ra, tại khoản 3, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày lại bố cục của điểm b khoản 3 cho phù hợp với điểm e khoản 1 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định văn bản có thể được bố cục: “*Điều, khoản, điểm*”.

- **Tại khoản 4 Điều 4:** Cơ quan soạn thảo quy định: “*Hạn mức giao đất nông nghiệp tại khoản 1, 2 và 3 của Điều này được tính vào tổng hạn mức giao đất nông nghiệp cho cá nhân quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 176 của Luật Đất đai*”. Tuy nhiên, theo khoản 4 Điều 139 và Điều 176 Luật Đất đai năm 2024 không quy định Hạn mức giao đất nông nghiệp đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất có vi phạm pháp luật đất đai trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 được tính vào tổng hạn mức giao đất nông nghiệp cho cá nhân tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 176 của Luật Đất đai năm 2024. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định cho phù hợp.

- **Tại khoản 1 Điều 9:** Cơ quan soạn thảo quy định “*...trường hợp có nhu cầu thì được thực hiện theo quy định của Quyết định này*”. Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định lại cho phù hợp, tránh trường hợp áp dụng không thống nhất.

- **Tại khoản 1 Điều 10:** Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực từ ngày 01/8/2024, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định về văn bản quy định chi tiết: “*Cơ quan được giao ban hành văn bản quy định chi tiết không được ủy quyền tiếp. Dự thảo văn bản quy định chi tiết phải được chuẩn bị và trình đồng thời với dự án luật, pháp lệnh và phải được ban hành để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của văn bản hoặc điều, khoản, điểm được quy định chi tiết*”.

Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo sử dụng thống nhất cụm từ “UBND” hoặc “Ủy ban nhân dân”.

2. Đối với dự thảo Tờ trình

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu mẫu số 3 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/05/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, để trình bày dự thảo Tờ trình cho phù hợp.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận chuyển quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Sở Tư pháp kính gửi Sở Tài nguyên và Môi trường./. *nhg*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Văn Thúc

